TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 18-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng

Bà Chu Thị Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Phạm Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 10 năm 1977 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Hoàng Thị M (đã chết); vợ: Nông Thị D, con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2015/HSST, ngày 25/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 (bẩy) năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/01/2020 (đã xóa án tích); bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 29/7/2024; tạm giữ từ ngày 30/7/2024 và tạm giam từ ngày 02/8/2024 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Công H1; vắng mặt.

2. Anh Lương Văn Q; có mặt.

3. Anh Lê Sơn H2; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 29/7/2024, Tổ công tác Công an tỉnh L làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Bản Vàng, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn H đang nhận từ xe khách 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn H nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra làm rõ: Hoàng Văn H là người nghiện ma túy H3 và có quen biết với Dương Công H1, sinh năm 1974, trú tại: Số I đường B, khối F, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 07 giờ ngày 29/7/2024, Hoàng Văn H gọi điện thoại đến số 0362.223.103 và số 0329.159.828 cho Dương Công H1 đặt mua 2.000.000 đồng tiền ma tuý Heroin, Dương Công Hòa đồng Ý và nói sẽ gửi xe khách cho Hoàng Văn H và yêu cầu Hoàng Văn H chuyển tiền mua ma túy và 100.000 đồng tiền mua túi quả để giấu ma túy đến số tài khoản ngân hàng MB của Lê Sơn H2, sinh năm 1985, trú tại: Số D, đường P, khối F, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (H2 làm dịch vụ nhận - chuyển tiền), Hoàng Văn H đồng ý. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Dương Công H1 gọi điện báo đã gửi ma tuý bằng xe khách cho Hoàng Văn H.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút, Hoàng Văn H được xe ô tô biển kiểm soát 12A-046.29 do Lương Văn Q, sinh năm 1985, trú tại: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển đến cửa hàng tạp hóa của Hoàng Văn H ở thôn B, xã C, huyện C giao cho Hoàng Văn H 01 túi nilon màu đen chứa ma túy, khi Hoàng Văn H nhận túi nilon từ Lương Văn Q thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có lớp băng dính trắng có chứa lớp giấy màu trắng, bên trong lớp giấy có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 1,184 gam (đã trừ bì); 01 (một) túi nilon màu đen cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp cattong màu nâu, mặt có in dòng chữ MINSHIFU, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, có số IMEI 1: 860420059658293; IMEI 2: 860420059658285 bên trong lắp 01 (một) sim (số thuê bao: 0973.207.727, trên sim có in dãy số 89840480000053883172 máy cũ đã qua sử dụng, H sử dụng để liên lạc việc giao dịch mua bán ma tuý; 01 (một) Căn cước công dân số 020077008428 mang tên Hoàng Văn H, ngày cấp 12/7/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C.

Tại Kết luận giám định số: 846/KL-KTHS ngày 31/7/2024 của Phòng K, Công an tỉnh L kết luận về số tang vật thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn H: *"Chất bột màu trắng có trong gói giấy màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, tổng khối lượng 1,184 gam (đã trừ bì)"*.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn H khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy Heroin. Do có nhu cầu sử dụng nên khoảng đầu tháng 3/2024, thông qua các bạn nghiện ma tuý tại xã X, huyện C, tỉnh L thì Hoàng Văn H biết một

người phụ nữ tên L1, nhà ở thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đang bán lẻ ma tuý Heroin, sau đó Hoàng Văn H có số điện thoại của L1, do đã lâu và không lưu trên danh bạ nên Hoàng Văn H không nhớ rõ số điện thoại của L1, chỉ nhớ có 03 số cuối là 415. Từ khi có số điện thoại của L1, Hoàng Văn H đã liên lạc với L1 đề mua ma túy Heroin với L1 được khoảng 10 (mười) lần về để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng cuối tháng 5/2024 đầu tháng 6/2024, Hoàng Văn H không liên lạc được với L1 để mua ma tuý. Sau đó Hoàng Văn H biết Dương Công H1 có ma túy bán nên Hoàng Văn H đã chuyển sang mua ma tuý với Dương Công H1 03 lần cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 12/7/2024, Hoàng Văn H đi từ nhà ra đến quán nước chè gần khách sạn T1 ở khu đô thị P, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn H sử dụng số điện thoại 0973.207.727 của mình gọi điện thoại đến số điện thoại 0362.223.103 cho Dương Công H1 hỏi mua 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền ma tuý, Dương Công H1 bảo Hoàng Văn H chỉ có 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma tuý thì Hoàng Văn H đồng ý lấy, Dương Công H1 hỏi Hoàng Văn H đang ở đâu thì Hoàng Văn H nói vị trí mình đang ở cho Dương Công H1. Một lúc sau Dương Công H1 lấy ma tuý giao cho Hoàng Văn H rồi Hoàng Văn H trả tiền mặt cho Dương Công H1, sau đó Hoàng Văn H cầm ma túy về nhà đã sử dụng hết cho bản thân.

- Lần thứ hai: Ngày 17/7/2024, Hoàng Văn H đi mua máy Tuốt lúa ở thành phố L, Hoàng Văn H gọi điện cho Dương Công H1 để mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ma túy Heroin, lần này Hoàng Văn H tiếp tục hẹn Dương Công H1 ra quán nước gần khách sạn T1 để lấy ma tuý, Dương Công Hòa đồng Ý và như lần trước Dương Công H1 mang ma túy đến giao cho Hoàng Văn H và Hoàng Văn H cũng trả 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ma tuý cho Dương Công H1. Sau đó Hoàng Văn H mang ma túy về nhà đã sử dụng hết cho bản thân.

- Lần thứ ba: Khoảng 07 giờ ngày 29/7/2024, Hoàng Văn H sử dụng số điện thoại 0973.207.727 gọi cho số điện thoại 0362.223.103 và 0329.159.828 cho Dương Công H1 hỏi mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy H3 về sử dụng nhưng Dương Công H1 bảo 1.000.000 đồng (một triệu đồng) không bán. Nên Hoàng Văn H nói với Dương Công H1 một lúc nữa gom được đủ tiền thì sẽ báo lại cho Dương Công H1. Một lúc sau, Hoàng Văn H gom đủ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nên đã gọi điện thoại tiếp cho Dương Công H1 hỏi mua 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) ma tuý, Dương Công Hòa đồng Ý nhưng do Hoàng Văn H đang bận việc đám ma ở nhà nên không thể ra lấy ma túy được, Dương Công H1 trả lời sẽ tìm xe khách gửi vào nhà cho Hoàng Văn H, Hoàng Văn H đồng ý. Sau đó Dương Công H1 đọc số tài khoản 0988123188 mang tên LE SON HAI mở tại ngân hàng MB cho Hoàng Văn H để Hoàng Văn H chuyển số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) cho Dương Công H1, trong đó 100.000 đồng là tiền mua túi quả để giấu ma túy gửi vào cho Hoàng Văn H, Hoàng Văn H đồng ý và chuyển số tiền từ số tài khoản 0973207727 của Hoàng Văn H đến số tài khoản của Lê Sơn H2 cho Dương

Công H1. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Dương Công H1 gọi điện báo cho Hoàng Văn H biết đã gửi ma tuý bằng xe ô tô SUZUKI có biển kiểm soát 12A- 046.29 cho Hoàng Văn H. Đến khoảng 11 giờ 15 phút, khi Hoàng Văn H đang ở quán T2 Hoàng Văn H tại thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì thấy có 01 (một) xe ô tô SUZUKI, biển kiểm soát 12A - 046.29 do Lương Văn Q, sinh năm 1985, nơi thường trú: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn điều khiển đến đỗ trước cửa nhà, thì Hoàng Văn H đi gặp Lương Văn Q, Lương Văn Q xuống xe mở cốp lấy 01 túi nilon màu đen đưa cho Hoàng Văn H và được trả tiền cước 20.000 đồng. Sau khi nhận túi nilon từ Lương Văn Q thì Hoàng Văn H bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSLS-P2 ngày 08/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận mua số ma túy trên về sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị đứng tên mình và là người nghiện ma túy.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tịch thu tiêu hủy 1,127 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định) đựng trong 01 (một) gói giấy và để trong 01 (một) phong bì (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới; 03 (ba) vỏ gói giấy (cũ); 01 (một) túi nilon màu đen cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp cattong màu nâu, mặt có in dòng chữ MINSHIFU cũ đã qua sử dụng là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, có số IMEI 1: 860420059658293; IMEI 2: 860420059658285 bên trong lắp 01 (một) sim (số thuê bao: 0973.207.727, trên sim có in dãy số 89840480000053883172 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn H, do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) Căn cước công dân số 020077008428 mang tên Hoàng Văn H, ngày cấp 12/7/2021, nơi cấp Cục Cảnh

sát QLHC về TTXH Bộ Công an, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Dương Công H1 (không có lý do). Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của anh Dương Công H1. Xét thấy việc vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hồi Hồi 11 giờ 15 phút ngày 29/7/2024, Tổ công tác Công an tỉnh L làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Bản Vàng, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn H đang nhận từ xe khách 01 gói nilon bên trong chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroin, tổng khối lượng 1,184 gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm

hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật vì bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về Tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án, nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."*. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị đứng tên mình, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với Dương Công H1, sinh ngày 31/10/1974, nơi thường trú số I đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tiến hành cho bị cáo Hoàng Văn H nhận dạng người qua ảnh, thì H không nhận ra H1 là người bán ma tuý cho bị cáo. Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập, ghi lời khai Dương Công H1 khai nhận: Có quen biết với Hoàng Văn H và được nhận số tiền 2.100.000 đồng của H chuyển qua tài khoản của Lê Sơn H2 nhưng đây là số tiền H nhờ H1 đổi hộ để lấy tiền mặt, H1 không thừa nhận được bán ma túy cho H vào ngày 29/7/2024 và các lần khác như theo lời khai của H, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý H1, sau đủ căn cứ sẽ xử lý H1 ở vụ án khác. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[11] Đối với người phụ nữ tên L1 là người đã bán ma túy cho Hoàng Văn H từ khoảng tháng 3/2024 đến tháng 5/2024: Hẩu chỉ biết người phụ nữ này tên L1 không biết họ, năm sinh, nhà cụ thể ở đâu tại thành phố L, chỉ nhớ số điện thoại có đuôi là 415, theo lời mô tả của H về những lần mua ma túy với L1, H đều nhận ma túy và trả tiền mặt cho L1 tại khu vực gốc cây nhãn gần sân bóng đá cỏ nhân tạo B, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để tổ chức xác minh, điều tra làm rõ về người phụ nữ tên L1 trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Số tài khoản 0988123188 mang tên LE SON HAI mở tại ngân hàng M2, người đăng ký mở tài khoản là Lê Sơn H2, sinh ngày 04/3/1985, nơi cư trú: Số D đường P, khối F, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tại Cơ quan điều

tra Lê Sơn H2 khai nhận: Bản thân được đăng ký mở số tài khoản 0988123188 và sử dụng cho đến nay. Bản thân Lê Sơn H2 mở cửa hàng tạp hóa nên sử dụng số tài khoản này để giao dịch mua bán hàng hóa và làm dịch vụ chuyển, nhận tiền qua tài khoản ngân hàng cho khách hàng để lấy lệ phí. Ngày 29/7/2024, Lê Sơn H2 có được Dương Công H1 đến nhờ nhận số tiền 2.100.000 đồng từ tài khoản mang tên Hoàng Văn H để lấy lệ phí 10.000 đồng, Lê Sơn H2 không biết Hoàng Văn H chuyển tiền cho Dương Công H1 với mục đích gì, Lê Sơn H2 không quen biết Hoàng Văn H, không được mua bán trái phép chất ma túy với Hoàng Văn H, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý Lê Sơn H2. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[13] Số điện thoại 0362.223,103, chủ thuê bao là Đinh Thị Em My L2, sinh ngày 26/5/2002, nơi thường trú: Xóm H, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Tại cơ quan điều tra Đinh Thị Em M1 Ly khai nhận: Từ trước đến nay, Đinh Thị E My Ly không được đăng ký và sử dụng số thuê bao điện thoại 0362223103, Đinh Thị E My Ly không biết Hoàng Văn H, không được liên lạc mua bán trái phép chất ma túy với Hoàng Văn H, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý Đinh Thị Em My L2. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Số điện thoại 0329,159.828, chủ thuê bao là Nông Văn P, sinh ngày 16/3/1950, nơi thường trú: Tổ E, khối E, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L xác định: Nông Văn P đã chết vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 29/7/2024 theo nội dung Trích lục khai tử số 64 quyển số 01/2024 của Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (đăng ký khai tử vào ngày 12/8/2024), theo nội dung xác minh thì Nông Văn P đã chết trước thời điểm Hoàng Văn H liên lạc với số điện thoại 0329.159.828 đề mua ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý Nông Văn P. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[15] Đối với Lương Văn Q, sinh ngày 06/4/1985, nơi thường trú: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn là lái xe ô tô chở khách nhãn hiệu SUZUKI, biển kiểm soát 12A-046.29, người đã nhận hộp catton đựng quả có giấu ma túy bên trong của một người đàn ông không quen biết tại bưu điện huyện C thuộc thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giao đến cho Hoàng Văn H tại quán bán hàng tạp hóa của Hẩu thuộc thôn Bản Vàng, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, sau đó bị cơ quan Công an bắt quả tang. Lương Văn Q chỉ là người lái xe khách và nhận chở hàng hóa thuê lấy tiền cước, không biết bên trong hộp cattong đựng quả mà người đàn ông lạ mặt thuê Lương Văn Q chở vào cho Hoàng Văn H có giấu ma túy, tiến hành cho Lương Văn Q nhận dạng Dương Công H1 nhưng Lương Văn Q không nhận ra Dương Công H1. Cơ quan điều tra không có căn để xử lý Lương Văn Q. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[16] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[17] Đối với 1,127 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định) đựng trong 01 (một) gói giấy để trong 01 (một) phong bì (cũ) có chữ

ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới và 03 (ba) vỏ gói giấy (cũ); 01 (một) túi nilon màu đen cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp cattong màu nâu, mặt có in dòng chữ MINSHIFU, cũ đã qua sử dụng là vật cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[18] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, có số IMEI 1: 860420059658293; IMEI 2: 860420059658285 bên trong lắp 01 (một) sim (số thuê bao: 0973.207.727, trên sim có in dãy số 8984048000053883172 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn H, do có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[19] Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 020077008428 mang tên Hoàng Văn H, ngày cấp 12/7/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H.

[20] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[21] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[22] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng

tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt người phạm tội quả tang ngày 29/7/2024.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 1,127 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định) đựng trong 01 (một) gói giấy để trong 01 (một) phong bì (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng K tại phần giáp lai mới; 03 (ba) vỏ gói giấy (cũ); 01 (một) túi nilon màu đen cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp cattong màu nâu, mặt có in dòng chữ MINSHIFU, cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước của bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, có số IMEI 1: 860420059658293; IMEI 2: 860420059658285 bên trong lắp 01 (một) sim (số thuê bao: 0973.207.727, trên sim có in dãy số 8984048000053883172 máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) Căn cước công dân số 020077008428 mang tên Hoàng Văn H, ngày cấp 12/7/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C.

(Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Hà